

BỘ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4023 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế giai đoạn 2023-2030

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Môi trường y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế giai đoạn 2023-2030”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 3. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ Y tế; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Công TTĐT Bộ Y tế;
- Lưu: VT, MT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG


Nguyễn Thị Liên Hương

BỘ Y TẾ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****KẾ HOẠCH****Quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn
dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế giai đoạn 2023-2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4023 /QĐ-BYT ngày 31 tháng 10 năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

PHẦN I: SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ**I. SỰ CẦN THIẾT**

Hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế là hàng hóa có khả năng gây mất an toàn và do Bộ Y tế quản lý (Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 của Quốc hội; Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 của Quốc hội).

Sau hơn 20 năm được Chính phủ giao chức năng, nhiệm vụ quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế (sau đây viết tắt là hóa chất, chế phẩm), Bộ Y tế đã trình ban hành các Nghị định và ban hành các Thông tư hướng dẫn để tạo hành lang pháp lý quản lý nhóm sản phẩm này. Đồng thời, Bộ Y tế đã nghiên cứu, rà soát và đề xuất Chính phủ bãi bỏ một số các điều kiện kinh doanh và quy định liên quan đến thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực hóa chất, chế phẩm.

Công tác quản lý hóa chất, chế phẩm đã được chú trọng triển khai cả ở Trung ương và địa phương. Tính đến thời điểm hiện tại: Bộ Y tế đã cấp giấy chứng nhận lưu hành cho 2830 hóa chất, chế phẩm được sản xuất trong nước và nhập khẩu; Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tiếp nhận 77 hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất, 1334 hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán chế phẩm, 239 hồ sơ công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ phun diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm. Tất cả các hóa chất, chế phẩm khi thực hiện việc đăng ký lưu hành tại Việt Nam đều được kiểm nghiệm về hàm lượng, thành phần hoạt chất và khảo nghiệm để đánh giá hiệu lực cũng như độ an toàn cho người sử dụng trước khi được phép lưu hành. Thanh tra Bộ Y tế, Cục Quản lý Môi trường y tế (đơn vị được Bộ trưởng Bộ Y tế giao quản lý nhóm hóa chất, chế phẩm) và Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã triển khai nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Bên cạnh các thành tựu đã đạt được, vẫn còn nhiều tồn tại, bất cập trong việc bố trí nhân lực, chỉ đạo điều hành, thanh tra, kiểm tra... trong lĩnh vực quản lý hóa chất, chế phẩm. Về nhân lực quản lý, cả ở Trung ương và địa phương đều thiếu về số lượng và chất lượng. Cán bộ chưa thường xuyên được tập huấn, đào tạo để nâng cao năng lực thực hiện chức năng, nhiệm vụ. Công tác chỉ đạo các hoạt động liên quan đến quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra về hóa chất, chế phẩm từ Trung

ương đến địa phương chưa được thường xuyên và kịp thời; Chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc quản lý, sử dụng hóa chất, chế phẩm. Ngoài ra, việc thiếu hệ thống đơn vị làm kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước như các lĩnh vực quản lý được, trang thiết bị, thực phẩm cũng làm cho hiệu lực quản lý nhà nước về hóa chất, chế phẩm bị hạn chế. Công tác thanh tra, kiểm tra tại các tỉnh, thành phố chưa được triển khai thường xuyên theo quy định do thiếu nguồn nhân lực. Một số quy định hiện hành không còn phù hợp với các văn bản pháp lý mới ban hành hoặc không còn phù hợp với thực tiễn cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Bên cạnh đó, việc hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 về hóa chất, chế phẩm tạm dừng từ năm 2016 do không còn phù hợp với Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế và hiện chưa xây dựng được hệ thống mới cũng gây khó khăn cho công tác quản lý.

Thêm vào đó, trong thời gian vừa qua do nhu cầu sử dụng chế phẩm diệt khuẩn vào mục đích phòng chống dịch COVID-19 tăng cao nên đã có một số tổ chức, cá nhân lợi dụng tình hình để sản xuất hoặc đưa ra thị trường các loại chế phẩm diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế chưa được Bộ Y tế (Cục Quản lý Môi trường y tế) cấp số đăng ký lưu hành tại Việt Nam. Thực trạng này đặt ra yêu cầu phải tăng cường hơn nữa công tác quản lý hóa chất, chế phẩm.

Năm 2012, Bộ Y tế đã ban hành Kế hoạch quản lý hóa chất gia dụng; hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế giai đoạn 2012-2015. Để tiếp tục triển khai đúng quy định, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, đồng thời để bảo vệ sức khỏe, quyền lợi người tiêu dùng trong lĩnh vực hóa chất, chế phẩm thì việc xây dựng “Kế hoạch quản lý hóa chất, chế phẩm giai đoạn 2023-2030” là thực sự cần thiết.

II. CĂN CỨ

1.1. Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

1.2. Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế;

1.3. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

1.4. Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

1.5. Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

1.6. Thông tư 09/2018/TT-BYT ngày 27/04/2018 của Bộ Y tế ban hành Danh mục hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế được xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

1.7. Thông tư số 11/2020/TT-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ Y tế ban hành Danh mục hoạt chất cấm sử dụng và hạn chế phạm vi sử dụng trong chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế tại Việt Nam;

1.8. Thông tư số 11/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.

PHẦN II: KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI GIAI ĐOẠN 2023-2030

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường công tác quản lý và nâng cao năng lực, nhận thức trong việc quản lý, sử dụng hóa chất, chế phẩm.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Hoàn thiện thể chế và các hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật đối với hóa chất, chế phẩm.

2.2. Tăng cường năng lực quản lý hóa chất, chế phẩm từ Trung ương đến địa phương.

2.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý, sản xuất, mua bán và sử dụng hóa chất, chế phẩm.

2.4. Nâng cao nhận thức cho các cơ sở y tế và cộng đồng về quản lý, sử dụng an toàn hóa chất, chế phẩm.

2.5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế trong quản lý hóa chất, chế phẩm.

II. CHỈ TIÊU

TT	Chỉ tiêu	2023	2030
Mục tiêu 1. Hoàn thiện thể chế, các hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật đối với hóa chất, chế phẩm			
1	Tỷ lệ văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hóa chất, chế phẩm được rà soát và đề xuất sửa đổi, bổ sung (nếu có).	80%	100%
2	Tỷ lệ các hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật được rà soát để đề xuất sửa đổi hoặc ban hành mới trên tổng số nhóm hóa chất, chế phẩm.	50%	100%
3	Có văn bản hướng dẫn bổ sung chức năng kiểm nghiệm hóa chất, chế phẩm cho hệ thống kiểm nghiệm trong ngành y tế từ Trung ương đến địa phương để phục vụ công tác thanh, kiểm tra đảm bảo chất lượng của hóa chất, chế phẩm.	Chưa triển khai	Hoàn thành

TT	Chỉ tiêu	2023	2030
Mục tiêu 2. Tăng cường năng lực quản lý hóa chất, chế phẩm từ Trung ương đến địa phương			
1	Tỷ lệ các tỉnh, thành phố phê duyệt kế hoạch và bố trí kinh phí của ngành y tế để triển khai công tác quản lý hóa chất, chế phẩm.	50%	100%
2	Tỷ lệ Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tham gia các hội thảo, tập huấn phổ biến văn bản quy phạm pháp luật liên quan, tham quan học tập và trao đổi kinh nghiệm về quản lý hóa chất, chế phẩm.	80%	100%
3	Tỷ lệ cán bộ phụ trách công tác hóa chất, chế phẩm các cấp được tập huấn.	50%	100%
Mục tiêu 3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về quản lý, sản xuất, mua bán và sử dụng hóa chất, chế phẩm			
1	Tỷ lệ các tỉnh, thành phố triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra việc quản lý, mua bán, sử dụng hóa chất, chế phẩm.	50%	100%
2	Tỷ lệ cán bộ thanh tra Sở Y tế được tập huấn về công tác thanh tra, kiểm tra đối với hóa chất, chế phẩm.	50%	100%
3	Tỷ lệ các cuộc thanh, kiểm tra đối với hóa chất, chế phẩm có sự phối hợp liên ngành.	30%	60%
4	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, mua bán, sử dụng hóa chất, chế phẩm được thanh, kiểm tra.	50%	80%
5	Tỷ lệ các đơn vị thực hiện việc kiểm nghiệm, khảo nghiệm hóa chất, chế phẩm được thanh, kiểm tra.	50%	100%
6	Tỷ lệ các đơn vị quản lý hóa chất, chế phẩm ở địa phương được thanh, kiểm tra,	50%	100%
Mục tiêu 4. Nâng cao nhận thức cho các cơ sở y tế và cộng đồng về an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm			
1	Tỷ lệ cơ sở y tế tuyến Trung ương tham gia tập huấn về các văn bản quy phạm pháp luật và an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm.	80%	100%
2	Tỷ lệ các tỉnh, thành phố có tổ chức tập huấn về các văn bản quy phạm pháp luật và an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm cho các cơ sở y tế tuyến tỉnh và huyện.	20%	50%
3	Tỷ lệ các đơn vị sản xuất, kinh doanh, sử dụng được tập huấn về các văn bản quy phạm pháp luật và an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm.	50%	80%
4	Tỷ lệ các tỉnh, thành phố có hoạt động truyền thông về an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm.	20%	60%

TT	Chỉ tiêu	2023	2030
Mục tiêu 5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế trong quản lý hóa chất, chế phẩm			
1	Tỷ lệ thủ tục hành chính về quản lý hóa chất, chế phẩm được triển khai trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 ở Bộ Y tế	Chưa triển khai	100%
2	Tỷ lệ thủ tục hành chính về quản lý hóa chất, chế phẩm được triển khai trên hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 ở địa phương	Chưa triển khai	100%
3	Tỷ lệ các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực hóa chất, chế phẩm, các đơn vị liên quan được tập huấn, phổ biến về triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 về hóa chất, chế phẩm.	Chưa triển khai	100%
4	Tổ chức thực hiện các nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực quản lý hóa chất, chế phẩm.	Chưa thực hiện	Ít nhất 02 đề tài
5	Tổ chức các đoàn tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm về hóa chất, chế phẩm tại các nước.	Chưa triển khai	Ít nhất 03 đoàn

III. GIẢI PHÁP VÀ CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, xây dựng văn bản, cơ chế chính sách

- Rà soát, xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về quản lý hóa chất, chế phẩm và Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế, trong đó đẩy mạnh đơn giản hóa thủ tục hành chính, bãi bỏ một số thủ tục hành chính theo phê duyệt tại Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 04/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

- Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế quy định về xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

- Cập nhật, đánh giá tính an toàn của hóa chất, chế phẩm để bổ sung vào danh mục hóa chất cấm hoặc hạn chế sử dụng tại Việt Nam (theo quy định tại Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ);

- Xây dựng và ban hành các quy trình khảo nghiệm hóa chất, chế phẩm;

- Phối hợp với Bộ Công Thương trong việc rà soát sửa đổi, bổ sung Luật Hóa chất và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

- Phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng và trình ban hành danh mục hóa chất, chế phẩm thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế được xác định mã số hàng

hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; rà soát và đề xuất điều chỉnh mức thu, chi phí quản lý hóa chất;

- Nghiên cứu đề xuất giao nhiệm vụ kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong gia dụng và y tế phục vụ quản lý nhà nước cho hệ thống cơ quan kiểm soát dược phẩm và thực phẩm, thiết bị y tế được hình thành theo Nghị quyết số 20/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục triển khai thủ tục hành chính về hóa chất, chế phẩm theo phân cấp.

2. Xây dựng và in ấn các tài liệu chuyên môn nghiệp vụ

- Xây dựng và in ấn các tài liệu hướng dẫn cách xây dựng tài liệu kỹ thuật, ghi nhãn đối với từng loại hóa chất, chế phẩm;

- Xây dựng và in ấn tài liệu hướng dẫn thanh, kiểm tra đối với hóa chất, chế phẩm;

- Xây dựng, cập nhật và in ấn các tài liệu hướng dẫn về an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm;

- Xây dựng và in ấn cuốn tài liệu bao gồm các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hướng dẫn, các văn bản quy phạm pháp luật để thống nhất cho các đơn vị thực hiện.

3. Tăng cường năng lực quản lý hóa chất, chế phẩm từ Trung ương đến địa phương

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ y tế, cán bộ các cấp của tổ chức chính trị - xã hội về các văn bản quy phạm pháp luật, quản lý và an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm;

- Tổ chức các lớp tập huấn về công tác thanh tra, kiểm tra đối với hóa chất, chế phẩm cho cán bộ thực hiện công tác thanh tra tại Sở Y tế;

- Tổ chức tập huấn cho các đơn vị sản xuất, mua bán, sử dụng về các văn bản quy phạm pháp luật và an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm; cách thức triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 về hóa chất, chế phẩm;

- Tổ chức tham quan học tập và trao đổi kinh nghiệm về quản lý hóa chất, chế phẩm.

4. Truyền thông và ứng dụng công nghệ thông tin

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (tranh gấp, áp phích, phóng sự ngắn, chương trình truyền hình trực tuyến, thông điệp, bài viết...) về quản lý, sử dụng an toàn hóa chất, chế phẩm để nâng cao nhận thức của cán bộ y tế, các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực, các tổ chức, cá nhân sử dụng hóa chất, chế phẩm;

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về kiến thức quản lý, sử dụng an toàn hóa chất, chế phẩm hoặc các chiến dịch truyền thông liên quan cho cán bộ y tế và cộng đồng;

- Xây dựng các tài liệu, tờ rơi... về an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm và cung cấp cho các cơ sở y tế, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và cộng đồng trong các sự kiện liên quan;

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về quản lý hóa chất, chế phẩm;

- Xây dựng và triển khai hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 về hóa chất, chế phẩm; tập huấn cho các đơn vị về triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp hệ thống trang thông tin điện tử của cơ quan quản lý hóa chất, chế phẩm tại Trung ương và địa phương để phục vụ người dân, doanh nghiệp và công tác quản lý.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về hóa chất, chế phẩm

- Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát việc quản lý, mua bán, sử dụng hóa chất, chế phẩm tại các đơn vị, địa phương;

- Tổ chức hoặc phối hợp tham gia các đoàn thanh, kiểm tra liên ngành (Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý hóa chất;

- Phối hợp triển khai công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng về hóa chất, chế phẩm;

- Phối hợp với ngành nông nghiệp trong việc kiểm soát các hóa chất, chế phẩm và thuốc bảo vệ thực vật lưu hành trên thị trường nhưng không sử dụng đúng với mục đích đã được cấp phép lưu hành.

6. Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- Đánh giá thực trạng sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong gia dụng và y tế và đề xuất giải pháp thực hiện.

- Đánh giá thực trạng lưu hành, sử dụng chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong gia dụng và y tế và đề xuất giải pháp thực hiện.

- Hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước trong việc nghiên cứu, khảo sát, trao đổi, chia sẻ, cập nhật thông tin về các bản bản, khuyến cáo, hướng dẫn (Tổ chức y tế thế giới, Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hợp Quốc, Liên minh châu Âu, Trung tâm phòng chống bệnh tật Hoa Kỳ ...) để áp dụng trong điều kiện cụ thể của Việt Nam.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Y tế

1.1. Cục Quản lý Môi trường y tế

- Chủ trì tổ chức phổ biến, hướng dẫn, triển khai, kiểm tra, giám sát, báo cáo, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch này.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong sản xuất, kiểm nghiệm, khảo nghiệm, lưu hành, mua bán, vận chuyển và xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trên phạm vi cả nước;

- Đầu mối theo dõi và tổng hợp việc triển khai thực hiện Kế hoạch quản lý hóa chất, chế phẩm giai đoạn 2023-2030, chỉ đạo công tác quản lý hóa chất, chế phẩm từ cấp Trung ương đến địa phương;

- Phối hợp thanh tra chuyên ngành về hóa chất, chế phẩm theo phân công;

- Phối hợp với Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Trung tâm Thông tin y tế Quốc gia trong việc xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống hành dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 về quản lý hóa chất, chế phẩm.

- Chủ trì hoặc phối hợp với Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe Trung ương, Báo Sức khỏe đời sống xây dựng các tài liệu, tờ rơi, chương trình, nội dung truyền thông về hóa chất, chế phẩm;

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động nghiên cứu, khảo sát và hợp tác quốc tế.

1.2. Văn phòng Bộ

- Phối hợp với Cục Quản lý Môi trường y tế, Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe Trung ương và Báo Sức khỏe đời sống triển khai công tác truyền thông về hóa chất, chế phẩm.

- Phối hợp triển khai thực hiện việc công khai thủ tục hành chính; tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính một cửa.

1.3. Thanh tra Bộ Y tế

- Chủ trì thanh tra chuyên ngành về quản lý hóa chất, chế phẩm theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp triển khai công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng về hóa chất, chế phẩm.

1.3. Vụ Pháp chế

Phối hợp với Cục Quản lý Môi trường y tế trong việc rà soát, đề xuất xây dựng và trình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hóa chất, chế phẩm.

1.4. Cục Y tế dự phòng

Chủ trì và phối hợp với Cục Quản lý Môi trường y tế trong việc chỉ đạo theo dõi và đánh giá kháng hóa chất diệt côn trùng, diệt khuẩn trong các chương trình phòng chống dịch.

1.5. Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo

Chủ trì và phối hợp với Cục Quản lý Môi trường y tế trong hoạt động hỏi đáp về hàng rào thương mại và xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với hóa chất, chế phẩm; nghiên cứu khoa học, công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lý hóa chất, chế phẩm.

1.6. Cục Quản lý khám chữa bệnh

Phối hợp với Cục Quản lý Môi trường y tế trong việc chỉ đạo quản lý và sử dụng an toàn chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong cơ sở y tế.

1.6. Vụ Hợp tác quốc tế

Phối hợp với Cục Quản lý Môi trường y tế trong việc tổ chức các đoàn công tác tham quan, học tập và trao đổi kinh nghiệm về quản lý hóa chất, chế phẩm.

1.8. Vụ Kế hoạch - Tài chính

Căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung hoạt động và đề xuất của các đơn vị chuyên môn, Vụ Kế hoạch - Tài chính tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí cho các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế triển khai các hoạt động theo quy định.

1.9. Các Viện thuộc hệ Y tế dự phòng và đơn vị liên quan trực thuộc Bộ

- Tham mưu, đề xuất xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung các quy trình khảo nghiệm cho phù hợp với từng loại hóa chất, chế phẩm;

- Tham gia các đoàn thanh, kiểm tra về quản lý hóa chất, chế phẩm khi có yêu cầu;

- Báo cáo bằng văn bản đến Bộ Y tế để xem xét, giải quyết các trường hợp phát hiện có sự khác biệt về liều dùng thực tế so với liều dùng ghi trên nhãn chế phẩm hoặc có bằng chứng về việc kháng hóa chất, chế phẩm.

- Chủ động đề xuất các nghiên cứu, khảo sát phục vụ công tác quản lý nhà nước hoặc triển khai các hoạt động nghiên cứu, khảo sát được giao.

1.11. Các Bệnh viện và các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế sử dụng hóa chất, chế phẩm

- Thực hiện quản lý, sử dụng hóa chất, chế phẩm theo đúng quy định;

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Triển khai các chương trình, dự án về quản lý hóa chất, chế phẩm theo nhiệm vụ được giao.

1.12. Trung tâm truyền thông - giáo dục sức khỏe Trung ương, Báo Sức khỏe đời sống

Phối hợp với Cục Quản lý Môi trường y tế hoặc chủ động đề xuất, xây dựng, triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về quản lý và an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm.

2. Bộ, ngành khác

2.1. Đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì hoặc phối hợp với Bộ Y tế trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thuốc bảo vệ thực vật và hóa chất, chế phẩm để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất giữa hai hệ thống quản lý.

- Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phối hợp với Sở Y tế trong quá trình thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về hóa chất, chế phẩm.

2.2. Đề nghị Bộ Công Thương

Phối hợp với Bộ Y tế trong công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng về hóa chất, chế phẩm.

2.3. Đề nghị Hội Nông dân Việt Nam

Phối hợp với Bộ Y tế chỉ đạo Hội nông dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường truyền thông, tập huấn cho đội ngũ cán bộ Hội các cấp, hội viên nông dân, nông dân về: các văn bản quy phạm pháp luật; cách phân biệt chế phẩm diệt côn trùng dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế với thuốc bảo vệ thực vật; sử dụng hóa chất, chế phẩm đúng mục đích, bảo đảm an toàn cho sức khỏe con người và môi trường.

2.4. Đề nghị Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam

Phối hợp chỉ đạo Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường truyền thông để nâng cao nhận thức của phụ nữ về an toàn sử dụng hóa chất, chế phẩm, đặc biệt là phụ nữ các vùng cao.

3. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

3.1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chỉ đạo triển khai công tác quản lý hóa chất, chế phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố. Phê duyệt kế hoạch quản lý hóa chất, chế phẩm và bố trí kinh phí thực hiện.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan của tỉnh, thành phố phối hợp với Sở Y tế trong công tác thanh tra, kiểm tra về hóa chất, chế phẩm, tập trung vào các địa điểm kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; đặc biệt rà soát, kiểm tra, xử lý nghiêm đối với các trường hợp chế phẩm được cấp để sử dụng trong lĩnh vực gia dụng và y tế nhưng thay đổi tên thương mại, nội dung mẫu nhãn để hướng dẫn sử dụng trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Chỉ đạo tăng cường triển khai công tác phòng chống gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hóa chất, chế phẩm giả, kém chất lượng để kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm.

- Chỉ đạo triển khai công tác phổ biến pháp luật, truyền thông cho người dân trên địa bàn tỉnh, thành phố biết, lựa chọn và sử dụng các hóa chất, chế phẩm phù hợp, tránh nhầm lẫn với thuốc bảo vệ thực vật.

3.2. Sở Y tế

- Tham mưu và trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt kế hoạch và kinh phí triển khai thực hiện công tác quản lý về hóa chất, chế phẩm.

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức, cá nhân liên quan trên địa bàn tỉnh về quản lý và sử dụng hóa chất, chế phẩm.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo thẩm quyền trong lĩnh vực hóa chất, chế phẩm trên địa bàn tỉnh.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN:

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch được kết cấu từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn thu phí quản lý hóa chất, chế phẩm.

2. Căn cứ nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các đơn vị tại Trung ương, địa phương chủ động lập dự toán ngân sách hằng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.